

Số: 09/2023/QĐST-VDS

Hóc Môn, ngày 10 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
VỀ VIỆC YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI  
MẤT NĂNG LỰC HÀNH VI DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Phạm Quỳnh Mai Trinh

***Thư ký phiên họp:*** Bà Trần Thị Nguyệt Nga

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:*** Bà Bùi Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 496/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 462/2022/QĐST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Phan Thị E, sinh năm 1946 (có đơn xin vắng mặt)

Thường trú: 42/3, Thị trấn HM, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh

Yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1943 mất năng lực hành vi dân sự.

Thường trú: 42/3, Thị trấn HM, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 16/11/2022 và quá trình giải quyết việc dân sự bà Phan Thị E trình bày:

Bà Phan Thị E kết hôn với ông Nguyễn Văn L vào năm 1967, hiện vợ chồng bà đang chung sống tại địa chỉ 42/3, Tô 29, Khu phố 3, Thị trấn HM, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống bà E và ông L có 09 (chín) người con chung:

1. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1967
2. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1969 (chết năm 2016)
3. Ông Nguyễn Thanh Ln, sinh năm 1970
4. Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1972
5. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973
6. Ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1975
7. Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1977

8. Bà Nguyễn Thị Thùy T1, sinh năm 1979

9. Bà Nguyễn Thị Mộng H1, sinh năm 1982

Hiện ông Nguyễn Văn L không tự chăm sóc được bản thân, lú lẫn, không minh mẫn. Nay bà Phan Thị E yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố ông Nguyễn Văn L mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Phan Thị E có đơn đề nghị vắng mặt khi Tòa án giải quyết việc dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ và thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Bà Phan Thị E có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự tuyên bố ông Nguyễn Văn L mất năng lực hành vi dân sự và ông L đang cư trú tại 42/3, Tổ 29, Khu phố 3, Thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Phan Thị E có đơn đề nghị vắng mặt khi Tòa án giải quyết việc dân sự. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt bà E.

[2] Về nội dung:

Xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Phan Thị E yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn L mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 6510/KLGĐ ngày 15/12/2022 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung:

*“Căn cứ Tiêu chuẩn chẩn đoán bệnh theo Bảng phân loại Quốc tế về bệnh tật lần thứ 10 của Tổ chức y tế thế giới (ICD-10), căn cứ Thông tư số 23/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy trình Giám định Pháp y Tâm thần.*

*Về y học: Sa sút tâm thần do tuổi già, mức độ nặng (F03-ICD10).*

*Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”*

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015, có căn cứ xác định ông Nguyễn Văn L mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết việc dân sự:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết, thu thập chứng cứ, tổng đạt văn bản tố tụng cho các đương sự trong quá trình giải quyết việc dân sự; tại phiên họp hôm nay, Chủ tọa phiên họp đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng; các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 22 Luật dân sự 2015, chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị E.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị E được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 370, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

1/ Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị E: Tuyên bố ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1943, thường trú: 42/3, Tổ 29, Khu phố 3, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2/ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị E được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

3/ Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND H.Hóc Môn;
- CCTHADS H.Hóc Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

### **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Phạm Quỳnh Mai Trinh**